

THỰC TRẠNG GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐNG CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY BẮC THÔNG QUA HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGOÀI GIỜ LÊN LỚP

Lò Thị Vân
Trường Đại học Tây Bắc

Tóm tắt: Kỹ năng sống là những kỹ năng tinh thần hay những kỹ năng tâm lý, kỹ năng xã hội cơ bản giúp cho cá nhân tồn tại và thích ứng trong cuộc sống. Nghiên cứu tiến hành khảo sát trên 50 giảng viên, 380 sinh viên, kết quả thu được cho thấy mức độ và biểu hiện kỹ năng sống của sinh viên Trường Đại học Tây Bắc hiện nay chỉ ở mức trung bình như: Kỹ năng tự nhận thức bản thân ($\bar{X} = 1.56$), kỹ năng đặt mục tiêu ($\bar{X} = 1.52$), kỹ năng ra quyết định ($\bar{X} = 1.52$)... Nghiên cứu đã đánh giá được thực trạng giáo dục kỹ năng sống cho sinh viên trong trường, xác định các nguyên nhân ảnh hưởng tới việc giáo dục kỹ năng sống cho sinh viên. Từ đó, đề xuất những biện pháp để tổ chức các hình thức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp cho phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục kỹ năng sống cho sinh viên Trường Đại học Tây Bắc.

Từ khóa: Kỹ năng sống, giáo dục, sinh viên, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Thuật ngữ “Kỹ năng sống” lần đầu được đề cập bởi các nhà tâm lý học thực hành vào năm 1960. Kỹ năng sống được coi là một kỹ năng quan trọng trong việc phát triển nhân cách cá nhân. Điềm qua, chúng tôi thấy nổi lên những công trình tiêu biểu liên quan đến đề tài nghiên cứu cụ thể như sau:

Trong một nghiên cứu (9/2002) dưới tên 4 tác giả là Ellen J. Hahn, Melody Power Noland, Mary Kay Rayens, Dawn Myers Christie thuộc một số trường đại học ở Mỹ đã chỉ ra hiệu quả của giáo dục và độ tin cậy của việc thực hiện những chương trình đào tạo kỹ năng sống. Mặc dù vậy, nghiên cứu về kỹ năng sống mới chỉ dừng lại ở góc độ giáo dục và đánh giá chương trình giáo dục kỹ năng sống ở mức độ nào. Do đó, nó chưa có những đánh giá cụ thể về mức độ kỹ năng sống [5].

Tại Việt Nam, tháng 9 năm 2003, Bộ giáo dục và đào tạo phối hợp cùng UNICEF xây dựng và thực hiện chương trình thực nghiệm mang tên: “Giáo dục sống khỏe mạnh và kỹ năng sống cho học sinh THCS” [2].

Tại hội thảo “Chất lượng giáo dục và kỹ năng sống” diễn ra tại Hà Nội từ ngày 23 – 25/10/2003, tác giả Nguyễn Minh Châu cũng đã có bài báo cáo về dự án UNICEF Việt Nam và giáo dục kỹ năng sống cho thanh thiếu niên.

Báo cáo đã cho thấy sự cần thiết phải giáo dục kỹ năng sống cho thanh niên, trong đó có sinh viên [4].

Năm 2007 – 2008, tác giả Nguyễn Thanh Bình cùng nhóm nghiên cứu đã thực hiện đề tài mang tên “Xây dựng và thực nghiệm một số chủ đề giáo dục kỹ năng sống cơ bản cho học sinh THPT” [3].

Như vậy, thực sự những nghiên cứu về kỹ năng sống ở Việt Nam chưa phải là nhiều, những nghiên cứu tập trung chủ yếu vào giáo dục kỹ năng sống cho lứa tuổi học sinh phổ thông. Bên cạnh đó, cũng có những đề tài nghiên cứu tập trung vào một hay một vài kỹ năng sống cơ bản nhưng cũng chưa có tầm khái quát về công tác giáo dục kỹ năng sống.

Quan niệm lý luận giáo dục là giáo dục các mặt: đạo đức, tư tưởng chính trị, pháp luật, giáo dục thẩm mỹ, giáo dục thể chất, giáo dục lao động - kỹ thuật tổng hợp, hướng nghiệp và dạy nghề đã trở nên quá chật hẹp so với yêu cầu chuẩn bị cho thế hệ trẻ đáp ứng được những đòi hỏi của cuộc sống xã hội hiện nay.

Mặt khác, cách tiếp cận quá trình đào tạo, giáo dục con người, coi đó là quá trình truyền thụ kiến thức cho người học và lấy mục tiêu trang bị kiến thức là chính đã trở nên bất cập, đòi hỏi phải chuyển sang cách tiếp cận tổng hợp và trọng tâm là hình thành năng lực cho

người học [2]. Một cách tiếp cận mới đối với quá trình giáo dục đó là giáo dục kỹ năng sống. Điều này sẽ giúp cho những người làm công tác giáo dục tiến hành quá trình đào tạo, giáo dục một cách phức hợp.

Sinh viên sư phạm với tư cách là những thế hệ giáo viên trong tương lai, hơn hết phải trang bị cho mình những kỹ năng sống cần thiết, không chỉ giúp hoàn thiện nhân cách cho chính mình mà còn giúp ích trong quá trình thực hiện công tác giáo dục trong thực tiễn nghề nghiệp của bản thân. Giáo dục kỹ năng sống thông qua các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp là một trong những hình thức giáo dục hiệu quả, đáp ứng mục tiêu giáo dục và phù hợp với môi trường sư phạm.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Để tìm hiểu thực trạng giáo dục kỹ năng sống cho sinh viên Trường Đại học Tây Bắc thông qua hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp chúng tôi dựa trên các khái niệm cơ bản như sau:

“Kỹ năng sống là khả năng tâm lý – xã hội quan trọng và cần thiết giúp cá nhân tham gia vào hoạt động sống một cách hiệu quả, tích cực trong những điều kiện cụ thể, xác định của cuộc sống” [1].

“Giáo dục kỹ năng sống là giáo dục cách sống tích cực trong xã hội hiện đại, là xây dựng những hành vi lành mạnh và thay đổi những hành vi, thói quen tiêu cực trên cơ sở giúp người học có cả kiến thức, giá trị, thái độ và các kỹ năng thích hợp” [1].

“Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp là các hoạt động được tổ chức ngoài giờ học trên lớp, bao gồm rất nhiều loại hình đa dạng phong phú do nhà trường, Đoàn TNCSHCM của trường tổ chức nhằm hình thành và phát triển nhân cách toàn diện cho học sinh” [2].

Tiếp đến, chúng tôi xây dựng hai mẫu phiếu dành cho giảng viên và sinh viên. Phiếu khảo sát dành cho sinh viên gồm 13 câu hỏi (Phụ lục 1); Phiếu khảo sát dành cho giảng viên gồm 8 câu hỏi (Phụ lục 2). Chúng tôi sử dụng một số công thức toán học tính điểm trung bình, chỉ số phần trăm...

+ Trung bình (mean) : là phép đo đánh giá trọng tâm của phân bố điểm, được tính bằng công thức sau:

$$\bar{X} = \frac{\sum_{i=1}^n X_i}{n}$$

trong đó : X là điểm của cá thể i

n là tổng số các cá thể trong mẫu nghiên cứu

Trong đó, chúng tôi sử dụng phương pháp Anket là phương pháp nghiên cứu chính. Ngoài ra còn sử dụng các phương pháp quan sát, phỏng vấn, phần mềm SPSS phiên bản 2.0 để xử lý số liệu.

Chúng tôi tiến hành khảo sát trên 50 giảng viên, 380 sinh viên 3 khoa: Khoa Khoa học Tự nhiên - Công nghệ, Khoa Khoa học Xã hội, Khoa Tiểu học - Mầm non, thời gian khảo sát từ tháng 02 - 03 năm 2023 và thu được kết quả dưới đây.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

3.1. Thực trạng mức độ và biểu hiện kỹ năng sống của sinh viên Trường Đại học Tây Bắc

Chúng tôi tìm hiểu tầm quan trọng của việc hình thành và rèn luyện kỹ năng sống đối với sinh viên Trường Đại học Tây Bắc. Kết quả khảo sát thể hiện trong bảng 1:

Bảng 1. Nhận thức của sinh viên về tầm quan trọng của việc hình thành và rèn luyện kỹ năng sống

Các mức độ	Số lượng	%
Rất quan trọng	205	53.9
Quan trọng	145	38.2
Bình thường	30	7.9
Không quan trọng	0	0
Hoàn toàn không quan trọng	0	0

Bảng 1 cho thấy đa số sinh viên đã nhận thức khá cao về tầm quan trọng của việc hình thành và rèn luyện kỹ năng sống đối với bản thân, đặc biệt khi là sinh viên sư phạm, sự cần thiết đó càng trở nên quan trọng. Cụ thể, có đến 92.1% số sinh viên cho rằng việc hình thành và rèn luyện kỹ năng sống đối với sinh viên là *Rất quan trọng và quan trọng*. Tuy nhiên vẫn có

những sinh viên coi đó là điều bình thường, song chỉ chiếm tỉ lệ rất ít là 7.9 %.

Chúng tôi cũng thu được kết quả tương tự trên giảng viên, 100% giảng viên cho rằng việc

hình thành và rèn luyện kỹ năng sống đối với sinh viên thực sự là rất quan trọng.

Tiếp đến chúng tôi cũng tìm hiểu mức độ và biểu hiện kỹ năng sống của sinh viên. Kết quả thu được trong bảng dưới đây:

Bảng 2. Mức độ và biểu hiện kỹ năng sống của sinh viên Trường Đại học Tây Bắc

STT	Các kỹ năng	Các mức độ				$\bar{X}$
		Chưa tốt	Bình thường	Tốt	Rất tốt	
1	Kỹ năng giao tiếp hiệu quả	125	172	59	24	1.47
2	Kỹ năng xác định giá trị	188	124	47	21	1.36
3	Kỹ năng tự phục vụ bản thân	12	67	143	158	2.08
4	Kỹ năng ra quyết định	98	205	51	26	1.50
5	Kỹ năng đặt mục tiêu	87	212	56	25	1.52
6	Kỹ năng kiên định	101	190	70	19	1.50
7	Kỹ năng nghe và trả lời điện thoại	39	117	169	55	1.81
8	Kỹ năng tự nhận thức bản thân	106	155	82	37	1.56
9	Kỹ năng ứng phó với căng thẳng	235	75	43	27	1.31
10	Kỹ năng khác	45	310	25	0	1.47

Kết quả khảo sát cho thấy, mức độ hình thành kỹ năng sống của sinh viên hầu hết đạt mức *Bình thường*. Chẳng hạn như: Kỹ năng tự nhận thức bản thân ($\bar{X}=1.56$), kỹ năng đặt mục tiêu ($\bar{X}=1.52$), kỹ năng ra quyết định, kỹ năng kiên định ($\bar{X}=1.50$)... Những kỹ năng sống này đều là kỹ năng sống cơ bản và cần thiết đối với sinh viên sư phạm, song ở các em mức độ đạt được chưa cao. Do đó, đòi hỏi sự cố gắng rèn luyện của các em cũng như những chương trình giáo dục và việc tổ chức các hoạt động giáo dục của nhà trường nhằm mục tiêu nâng cao những kỹ năng sống này cho sinh viên là điều hết sức cần thiết.

Tuy nhiên, cũng có hai kỹ năng sống đạt ở mức *Tốt*, đó là kỹ năng tự phục vụ bản thân ($\bar{X}=2.08$), kỹ năng nghe và trả lời điện thoại ($\bar{X}=1.81$) nhưng hai kỹ năng sống này là những kỹ năng sống khá đơn giản và có thể hình thành ngay ở những độ tuổi nhỏ hơn. Với lứa tuổi sinh viên thì với mức độ *Tốt* cũng là điều hợp lý.

Chúng tôi cũng điều tra mở rộng để tìm hiểu những kỹ năng sống nào mà sinh viên cảm thấy mình còn hạn chế và gặp khó khăn nhất trong các kỹ năng sống cơ bản trên. Kết quả khảo sát

thu được tập trung ở 5 kỹ năng sống như: Kỹ năng giao tiếp ($\bar{X}=1.47$), kỹ năng ứng phó với căng thẳng ($\bar{X}=1.31$), kỹ năng đặt mục tiêu ($\bar{X}=1.52$), kỹ năng ra quyết định ($\bar{X}=1.50$), kỹ năng xác định giá trị ($\bar{X}=1.36$). Thông qua trao đổi trực tiếp với một số sinh viên, chúng tôi được biết nhiều sinh viên cảm thấy hạn chế trong quá trình giao tiếp. Cụ thể, có nhiều em còn có những biểu hiện như: kém tự tin trong giao tiếp, rụt rè và không dám thể hiện mình trước đám đông; khả năng nói, diễn đạt từ ngữ thiếu logic và đơn điệu...

Một số sinh viên khác lại khó xác định mục tiêu, giá trị sống cho chính bản thân mình. Có những em còn mơ hồ giữa những giá trị của bản thân và giá trị xã hội, nhất là những sinh viên năm thứ nhất.

Như vậy, kết quả khảo sát cho thấy mức độ và biểu hiện kỹ năng sống của sinh viên Trường Đại học Tây Bắc hiện nay là còn nhiều hạn chế và các em còn gặp khó khăn ở nhiều kỹ năng sống khác nhau. Nếu được phát hiện và rèn luyện thì chắc chắn những kỹ năng sống đó sẽ được nâng cao và hình thành rõ nét hơn ở các em.

3.2. Thực trạng giáo dục kỹ năng sống cho sinh viên thông qua hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

3.2.1. Thực trạng tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở Trường Đại học Tây Bắc

Một trong những yếu tố quan trọng góp phần hình thành và phát triển các kỹ năng sống

Bảng 3. Nhận thức của giảng viên về các vai trò của việc giáo dục kỹ năng sống cho sinh viên thông qua các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

STT	Vai trò	Giảng viên	
		SL	%
1	Giáo dục cho sinh viên cách phòng tránh các tệ nạn xã hội	48	96.0
2	Giáo dục cho sinh viên kỹ năng xử lý tình huống trong giao tiếp, ứng xử	46	92.0
3	Giáo dục sức khỏe sinh sản	32	64.0
4	Giáo dục kỹ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định	39	78.0
5	Tạo ra một môi trường sống lành mạnh, an toàn	49	98.0
6	Trang bị thêm các kỹ năng cần thiết cho công việc và hoạt động nghề nghiệp trong tương lai	48	96.0
7	Vai trò khác	26	52.0

Tiến hành khảo sát nhận thức của giảng viên về các vai trò của việc giáo dục kỹ năng sống cho sinh viên thông qua các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp cho thấy, việc giáo dục kỹ năng sống cho sinh viên thông qua các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp là một việc cần thiết và có nhiều vai trò khác nhau. Xuất phát từ những vai trò và ý nghĩa đó, trên cơ sở nhận thức được tầm quan trọng và những vai trò cụ thể nêu trên sẽ góp phần hình thành và nâng cao các kỹ năng sống cho sinh viên. Cụ thể, giáo dục kỹ năng sống có vai trò quan trọng nhất là *tạo ra một môi trường sống lành mạnh, an toàn* (98.0%); tiếp đến là *giáo dục sinh viên cách phòng tránh các tệ nạn xã hội; trang bị thêm các kỹ năng cần thiết cho công việc và hoạt động nghề nghiệp trong tương lai* (96.0%). Ngoài ra, giáo dục kỹ năng sống cho sinh viên thông qua các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp cũng góp phần *giáo dục cho sinh viên kỹ năng xử lý tình huống trong giao*

cho sinh viên chính là ở môi trường học tập, nghiên cứu. Việc tổ chức các hoạt động giáo dục càng có ý nghĩa cần thiết trong việc nâng cao kỹ năng sống cho sinh viên. Chúng tôi tìm hiểu vai trò của việc giáo dục kỹ năng sống cho sinh viên thông qua các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở Trường Đại học Tây Bắc, kết quả thể hiện trong bảng 3 dưới đây:

tiếp, ứng xử. Đây đều là những vai trò cơ bản và là nền tảng để rèn luyện kỹ năng sống đối với sinh viên và cũng thấy được ý nghĩa tích cực của việc giáo dục kỹ năng sống cho sinh viên.

Như vậy, từ sự ý thức đúng đắn và đầy đủ về vai trò của việc giáo dục kỹ năng sống cho sinh viên thông qua các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp sẽ góp phần nâng cao hơn thái độ tích cực, nhiệt tình trong các hoạt động mang ý nghĩa giáo dục của nhà trường. Đây cũng là cơ sở để nhà trường lựa chọn các phương pháp và hình thức tổ chức phù hợp cho sinh viên qua các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

Có rất nhiều phương pháp giáo dục kỹ năng sống cho sinh viên và mang những hiệu quả khác nhau. Chúng tôi cũng tìm hiểu thêm sự đánh giá của giảng viên về các phương pháp giáo dục kỹ năng sống cho sinh viên và thu được những kết quả trong bảng 4 sau đây:

Bảng 4. Các phương pháp giáo dục kỹ năng sống thông qua các hình thức tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

STT	Các phương pháp	Giảng viên	
		SL	%
1	Phương pháp thảo luận nhóm	26	52.0

2	Phương pháp đóng vai	35	70.0
3	Phương pháp giải quyết vấn đề	24	48.0
4	Phương pháp giao nhiệm vụ	37	74.0
5	Phương pháp tổ chức diễn đàn	40	80.0
6	Phương pháp hoạt động nhóm nhỏ	32	64.0
7	Phương pháp tổ chức trò chơi	44	88.0
8	Phương pháp khác	21	42.0

Với các phương pháp giáo dục kỹ năng sống được đưa ra, chúng tôi nhận thấy *phương pháp tổ chức trò chơi* là được sự đồng thuận nhiều nhất của giảng viên (88.0%). Phương pháp tổ chức trò chơi là một trong những phương pháp dễ thực hiện và thu hút được lượng lớn sinh viên khi tham gia và rất dễ tổ chức trong các hoạt động sinh hoạt tập thể và hoạt động ngoại khóa. Đồng thời, với phương pháp này sinh viên sẽ có cơ hội được giao lưu với nhiều bạn bè, có tinh thần đoàn kết tập thể...

Đi vào cụ thể, chúng tôi thấy đối với giảng viên thì *phương pháp tổ chức diễn đàn* và *phương pháp giao nhiệm vụ* cũng là hai phương pháp có tác dụng giáo dục kỹ năng sống có hiệu quả cho sinh viên. Đối với phương pháp diễn đàn, thu hút được một lượng lớn sinh viên và qua đó sinh viên cũng được bày tỏ ý kiến của mình. Còn đối với phương pháp giao nhiệm vụ, sinh viên có cơ hội rèn luyện các kỹ năng như: Kỹ năng tự nhận thức bản thân, kỹ năng ra quyết định, kỹ năng giải quyết vấn đề...

Bên cạnh đó, các phương pháp giáo dục kỹ năng sống hiệu quả nữa có thể kể ra như: phương pháp giải quyết vấn đề, phương pháp

hoạt động nhóm nhỏ...tuy nhiên tỉ lệ lựa chọn của những phương pháp này không

được đánh giá cao bằng những phương pháp nêu trên.

Như vậy, mỗi một phương pháp lại có ưu nhược điểm của nó, thiết nghĩ hiệu quả giáo dục kỹ năng sống không chỉ tập trung ở một hay hai phương pháp mà là ở sự kết hợp thống nhất giữa các phương pháp giáo dục khác nhau thì mới mang lại kết quả giáo dục cao nhất.

3.2.2. Thực trạng giáo dục kỹ năng sống cho sinh viên thông qua một số hình thức tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

Từ việc xác định được vai trò và các phương pháp giáo dục kỹ năng sống cho sinh viên thông qua các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, chúng tôi cũng tìm hiểu thêm những hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho sinh viên thông qua các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp nào là phù hợp và mang lại hiệu quả cao nhất? Kết quả thể hiện trong bảng 5 dưới đây:

Bảng 5. Thực trạng việc tổ chức các hình thức giáo dục ngoài giờ lên lớp giáo dục kỹ năng sống cho sinh viên Trường Đại học Tây Bắc

STT	Các hoạt động	Giảng viên	
		SL	%
1	Tổ chức các hội thi, cuộc thi	42	84.0.
2	Giao lưu văn nghệ	35	70.0
3	Thi đấu thể thao	46	92.0
4	Tổ chức sinh hoạt câu lạc bộ sinh viên	47	94.0
5	Tham quan, dã ngoại	32	64.0
6	Thảo luận nhóm về các vấn đề	37	74.0
7	Hoạt động khác	28	56.0

Nhìn chung, có hai hình thức tổ chức hoạt động được giảng viên đánh giá hình thành kỹ năng sống tốt nhất cho sinh viên là:

Tổ chức sinh hoạt câu lạc bộ sinh viên (94.0%) và *thi đấu thể thao* (92.0%). Tổ chức sinh hoạt Câu lạc bộ sinh viên là một trong

những hình thức dễ thực hiện và thu hút được sinh viên tham gia, các thành viên khi tham gia Câu lạc bộ được giao lưu, chia sẻ, học hỏi lẫn nhau. Và hình thức tổ chức này cũng dễ áp dụng các phương pháp giáo dục kỹ năng sống khác nhau như: phương pháp trò chơi, phương pháp diễn đàn, phương pháp hoạt động nhóm nhỏ...

Thi đấu thể thao là hình thức tổ chức diễn ra hàng năm và thu hút được sinh viên tham gia, khi tham gia vào hình thức này sinh viên được rèn luyện tính kỷ luật, tinh thần đoàn kết, kỹ năng kiên định, kỹ năng đặt mục tiêu...

Bên cạnh đó một hình thức tổ chức thu hút được khá đông sinh viên tham gia và thường tổ chức nhân các lễ trọng đại hoặc chào mừng các

ngày lễ lớn trong năm, đó là *tổ chức các hội thi, cuộc thi*. Ngoài ra, còn có các hình thức tổ chức được tổ chức khá thường xuyên như: giao lưu văn nghệ, thảo luận nhóm về các vấn đề. Còn hình thức *Tham quan, dã ngoại* được đánh giá thấp hơn vì đây là hình thức tổ chức khá tốn kém và việc lên kế hoạch thực hiện còn phụ thuộc vào nhiều yếu tố cả chủ quan và khách quan.

Chúng tôi cũng tìm hiểu thêm các hình thức tổ chức giáo dục kỹ năng sống cho sinh viên thông qua các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở nhà trường hiện nay. Kết quả thể hiện ở bảng dưới đây:

Bảng 6. Các hình thức tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho sinh viên hiện nay thông qua một số hình thức tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

STT	Mức độ Hình thức	Giảng viên			
		Không thường xuyên	Thường xuyên	Rất thường xuyên	— X
1	Hội thi theo chủ đề	2	35	13	1.61
2	Thảo luận nhóm về các vấn đề	17	38	5	1.68
3	Toạ đàm	30	16	4	1.24
4	Giao lưu văn nghệ	7	43	0	1.43
5	Trò chơi, thi đấu thể thao	0	45	5	1.55
6	Sinh hoạt câu lạc bộ	50	0	0	1.00
7	Lồng ghép các hoạt động	5	38	7	1.52
8	Hình thức khác	0	45	5	1.55

Tiến hành khảo sát các hình thức tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho sinh viên hiện nay thông qua một số hình thức tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, ta thấy các hình thức được thực hiện ở mức độ *Thường xuyên* theo giảng viên là: *Thảo luận nhóm về các vấn đề* ($\bar{X}=1.68$); *Hội thi theo chủ đề* ($\bar{X}=1.61$); *giao lưu văn nghệ*; *Trò chơi, thi đấu thể thao*; *lồng ghép các hoạt động*. Thông thường hình thức thảo luận nhóm về các vấn đề được lồng ghép vào trong nội dung của một số môn học. Còn với hình thức tổ chức Hội thi theo chủ đề, hàng năm nhà trường vẫn lựa chọn hình thức hoạt động này như là một hoạt động thường xuyên trong kế hoạch. Các hội thi cụ thể như: Nghiệp vụ sư phạm, hội thi Tuyên

truyền, tìm hiểu và phòng tránh tác hại của ma túy, hội thi Tiếng hát sinh viên ...đã thu hút được lượng lớn sinh viên ủng hộ và tham gia. Bên cạnh đó, hàng năm vào dịp đầu năm mới cũng thường tổ chức các Trò chơi, thi đấu thể thao để giao lưu cũng như chuẩn bị tham gia thi đấu trong giải thể thao các trường chuyên nghiệp. Các trò chơi vui khoẻ như: Kéo co, nhảy bao bố; các môn thể thao như: Cờ vua, cầu lông, chạy 100m, nhảy xa, bóng đá, bóng chuyền... cũng đã góp phần tích cực tạo nên phong trào thi đua cũng như rèn luyện sức khoẻ, rèn luyện tinh thần thi đấu và qua đó kỹ năng sống của các em cũng được phát triển.

Trường Đại học Tây Bắc là một trường mạnh về các hoạt động phong trào và hàng năm thu hút được đông đảo sinh viên tham gia, lập

nhiều thành tích cao. Các hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho sinh viên thông qua các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp được nhà trường trú trọng, các hoạt động được tổ chức cũng rất đa dạng. Nếu các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp được tổ chức thường xuyên hơn nữa sẽ góp phần nâng cao hiệu quả của các phương pháp giáo dục và tính tích cực hoạt động của sinh viên.

3.3. Một số nguyên nhân chủ quan và khách quan ảnh hưởng đến giáo dục kỹ năng sống cho sinh viên thông qua các hình thức tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

Có rất nhiều nguyên nhân ảnh hưởng đến việc giáo dục kỹ năng sống cho sinh viên, chúng tôi cũng tiến hành tìm hiểu những nguyên nhân ảnh hưởng tới việc giáo dục kỹ năng sống cho sinh viên. Kết quả thể hiện trong bảng dưới:

Bảng 7. Những nguyên nhân ảnh hưởng đến giáo dục kỹ năng sống cho sinh viên thông qua các hình thức tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

STT	Nguyên nhân	Giảng viên		
		SL	%	Thứ bậc
1	Năng lực nhận thức của sinh viên	23	46.0	9
2	Chưa có phương pháp giáo dục phù hợp	45	90.0	1
3	Thiếu tài liệu hướng dẫn	43	86.0	2
4	Hình thức giáo dục chưa đa dạng	32	64.0	5
5	Đặc thù sinh viên chủ yếu là người dân tộc thiểu số	38	76.0	4
6	Thái độ của giảng viên với vấn đề giáo dục KNS còn hạn chế	30	60.0	6
7	Sự quan tâm của các cấp, các ngành liên quan	27	54.0	7
8	Chương trình giáo dục kỹ năng sống chưa đồng bộ	41	82.0	3
9	Khó khăn, trở ngại tâm lý của sinh viên	26	52.0	8
10	Nguyên nhân khác	22	44.0	10

Đa số giảng viên cho rằng trong những nguyên nhân ảnh hưởng tới việc giáo dục kỹ năng sống cho sinh viên thì chủ yếu đến từ những nguyên nhân khách quan. Cụ thể như: việc giáo dục kỹ năng sống cho sinh viên hiện nay còn gặp phải khó khăn vì: *Chưa có phương pháp giáo dục phù hợp* (xếp thứ nhất); *Thiếu tài liệu hướng dẫn* (xếp thứ hai); *Chương trình giáo dục kỹ năng sống chưa đồng bộ* (xếp thứ ba). Dựa trên sự đánh giá khách quan đó, chúng tôi xem xét các nguyên nhân cụ thể đó như sau:

3.3.1. Nguyên nhân chủ quan

* *Những khó khăn, trở ngại tâm lý của sinh viên* cũng là yếu tố góp phần quyết định sự tham gia tích cực hay không tích cực vào các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp của sinh viên. Có 52% giảng viên và 81.5% sinh viên cho rằng những khó khăn, trở ngại này chủ yếu là về mặt tâm lý như hứng thú, xu hướng lựa chọn, thái độ với các hoạt động...Bước vào giảng đường đại học, sinh viên phải làm quen với môi trường mới nên gặp rất nhiều khó khăn, trở ngại về tâm lý, các em thường thiếu tự tin,

rụt rè, e ngại...Tuy nhiên, nếu được động viên và khuyến khích tham gia các hoạt động thì sự nhiệt tình của các em sẽ nâng cao, hạn chế được sự thiếu tự tin, rụt rè ở các em.

* *Đặc thù sinh viên chủ yếu là người dân tộc thiểu số*, 76% giảng viên và 61% sinh viên cho rằng đây là yếu tố cũng góp phần tạo ra những hạn chế nhất định trong việc giáo dục kỹ năng sống cho sinh viên. Mỗi một dân tộc lại có bản sắc văn hóa riêng, tập tục sinh hoạt riêng của dân tộc mình. Chính vì vậy để hình thành kỹ năng sống cho tất cả những sinh viên này không phải dễ dàng. Hơn nữa, khi giáo dục kỹ năng sống cho các em phải tính đến những đặc trưng riêng về mặt tâm lý để có thể mang lại hiệu quả cao nhất.

* *Năng lực nhận thức của sinh viên*, có đến 46% giảng viên và 50,5% sinh viên khẳng định yếu tố này ảnh hưởng rất lớn đến việc giáo dục kỹ năng sống của các em, vì thực tế dạy học và giáo dục có thể thấy những em có học lực tốt hơn thì kỹ năng sống của các em cũng có thể hình thành tốt hơn, bền vững hơn so với các em

có học lực trung bình hoặc yếu. Do đó, để nâng cao kỹ năng sống cho các em thì cũng cần phải tập trung phát triển năng lực nhận thức cho sinh viên như phát triển khả năng ghi nhớ, khả năng tư duy, diễn đạt...

3.3.2. Nguyên nhân khách quan

* Chưa có phương pháp giáo dục phù hợp, có 90% giảng viên và 38,6% sinh viên cho rằng đây là một trong những nguyên nhân khách quan có ảnh hưởng rõ nét tới việc giáo dục kỹ năng sống cho sinh viên. Bất kỳ một hoạt động cụ thể nào để đạt được mục đích và mục tiêu đề ra phải có được phương pháp phù hợp. Trên thực tế, sự hiệu quả của công tác giáo dục kỹ năng sống cho sinh viên thông qua các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp phụ thuộc nhiều vào phương pháp tổ chức các hoạt động và sự lựa chọn các phương pháp giáo dục nào là phù hợp.

Đối với mỗi hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục khác nhau thì nhà trường mà cụ thể là giảng viên phải biết cách kết hợp và lựa chọn các phương pháp giáo dục phù hợp với từng hoạt động đó. Đây sẽ là cơ sở để mỗi sinh viên được hình thành và rèn luyện kỹ năng sống cho mình một cách tốt nhất, nâng cao hơn nữa các kỹ năng liên quan đến hoạt động nghề nghiệp sau này của mình.

* Thiếu tài liệu hướng dẫn, 86% giảng viên và 67,6% sinh viên khẳng định chương trình, tài liệu về kỹ năng sống nói chung và giáo dục kỹ năng sống nói riêng dành cho các đối tượng khác nhau là khá đa dạng. Tuy nhiên, hiện nay những giáo trình, tài liệu dành riêng cho đối tượng sinh viên còn nhiều hạn chế, chưa có một tài liệu chính thống mà mới chỉ dừng ở các tài liệu hướng dẫn mang tính chất là phần đề tài nghiên cứu của các tác giả.

Như vậy, một trong những yếu tố góp phần mang lại những hiệu quả cao trong thực hành giáo dục kỹ năng sống cho sinh viên là cần có một hệ thống tài liệu kỹ năng sống hướng dẫn đầy đủ, phù hợp. Đây vừa là cơ sở để giảng viên và sinh viên có thể tham khảo và giúp giảng viên xây dựng những chương trình, chủ đề giáo dục kỹ năng sống phù hợp cho đối tượng sinh viên của mình.

* Chương trình giáo dục kỹ năng sống chưa đồng bộ, có 82% giảng viên và 53,9% sinh viên

cho rằng đây cũng là một nguyên nhân ảnh hưởng đến việc giáo dục kỹ năng sống cho sinh viên. Thông thường chương trình giáo dục kỹ năng sống chưa được áp dụng và thực hiện một cách thường xuyên và nếu chỉ tập trung theo giai đoạn hoặc được lồng ghép vào chỉ một số môn học cụ thể sẽ không mang lại hiệu quả cho việc giáo dục kỹ năng sống cho sinh viên. Mặt khác, chương trình giáo dục kỹ năng sống phải được thực hiện từ sinh viên năm thứ nhất, năm thứ hai và cho đến năm thứ ba một cách xuyên suốt gắn với các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

Ngoài ra, sự quan tâm của các cấp, các ngành liên quan cũng như sự nhiệt tình của giảng viên cũng sẽ là những điều kiện góp phần nâng cao hiệu quả của giáo dục kỹ năng sống cho sinh viên.

Thông qua tìm hiểu những nguyên nhân ảnh hưởng tới việc giáo dục kỹ năng sống cho sinh viên, chúng tôi sẽ có thêm cơ sở để đề xuất những biện pháp để tổ chức các hình thức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp cho phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục kỹ năng sống.

4. KẾT LUẬN

Phân tích kết quả nghiên cứu cho thấy đa số sinh viên đã nhận thức được sự cần thiết của việc hình thành và rèn luyện các kỹ năng sống như: kỹ năng giao tiếp hiệu quả, kỹ năng xác định giá trị, kỹ năng ra quyết định, kỹ năng ứng phó với những căng thẳng đều được sinh viên nhận định ở mức độ “rất cần thiết” và “cần thiết” ($\bar{X}=2.0 - 2.5$).

Tuy nhiên, mức độ và biểu hiện kỹ năng sống của sinh viên Trường Đại học Tây Bắc hiện nay còn nhiều hạn chế và các em còn gặp khó khăn ở nhiều kỹ năng sống khác nhau như: Kỹ năng giao tiếp ($\bar{X}=1.47$), kỹ năng ứng phó với căng thẳng ($\bar{X}=1.31$), kỹ năng đặt mục tiêu ($\bar{X}=1.52$), kỹ năng ra quyết định ($\bar{X}=1.50$), kỹ năng xác định giá trị ($\bar{X}=1.36$)... Nếu được phát hiện và rèn luyện thì chắc chắn những kỹ năng sống đó sẽ được nâng cao và hình thành rõ nét hơn.

Có nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan ảnh hưởng tới việc giáo dục kỹ năng sống cho sinh viên trong đó phải kể đến các nguyên

nhân chủ quan như: Những khó khăn, trở ngại tâm lý của sinh viên; đặc thù sinh viên chủ yếu là người dân tộc thiểu số; năng lực nhận thức của sinh viên...

Đây là những căn cứ thực tiễn vô cùng quan trọng để chúng tôi đề xuất những biện pháp để tổ chức các hình thức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp cho phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục kỹ năng sống cho sinh viên Trường Đại học Tây Bắc.

Lời cảm ơn: Tác giả xin được cảm ơn Ban Giám hiệu, Phòng KHCN&HTQT, Khoa Cơ Sở và Bộ môn Tâm lý – Giáo dục đã tạo mọi điều kiện cho tác giả hoàn thành công trình nghiên cứu. Cảm ơn đồng nghiệp đã giúp đỡ nghiên cứu. Bài báo là sản phẩm khoa học của Đề tài cấp cơ sở năm học 2022 - 2023 mã số TB2022 - 17 Trường Đại học Tây Bắc.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Thanh Bình, 2010. *Giáo trình giáo dục kỹ năng sống*. NXB Giáo dục Việt Nam.

2. Bộ GD – ĐT – UNICEF, 2003. Tài liệu chương trình “*Thực nghiệm giáo dục sống khỏe mạnh và kỹ năng sống cho học sinh trung học cơ sở*”.

3. Nguyễn Thanh Bình, 2007 – 2008. *Xây dựng và thực nghiệm một số chủ đề giáo dục kỹ năng sống cơ bản cho học sinh trung học phổ thông*, Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

4. Nguyễn Minh Châu, 2023. Hội thảo “*Chất lượng giáo dục và kỹ năng sống*”. Báo cáo về dự án UNICEF Việt Nam và giáo dục kỹ năng sống cho thanh thiếu niên. NXB Hà Nội.

5. Ellen J. Hahn, Melody Power Noland, Mary Kay Rayens, Dawn Myers Christie, 2022. “*Hiệu quả của giáo dục và độ tin cậy của việc thực hiện những chương trình đào tạo kỹ năng sống*”.

6. Phan Trọng Ngọ, 2003. *Các lý thuyết phát triển tâm lý người*. NXB Đại học Sư phạm.

7. Nguyễn Thị Oanh, 2010. *Kỹ năng sống cho tuổi vị thành niên*. NXB Trẻ, TP. Hồ Chí Minh.

THE REALITY OF LIFE SKILLS EDUCATION FOR STUDENTS AT TAY BAC UNIVERSITY THROUGH EDUCATIONAL ACTIVITIES OUTSIDE OF CLASS TIME

Lo Thi Van
Tay Bac University - TBU

Abstract: Life skills are basic mental or psychological skills, social skills that help individuals survive and adapt in life. The study conducted a survey on 50 lecturers, 380 students, the obtained results showed that the level and expression of life skills of Tay Bac University's students are currently only at an average level such as: Self-recognition skills (Mean=1.56), goal-setting skills (Mean =1.52), decision-making skills (Mean =1.52),... The article correctly assessed the reality of life skills education for students in Tay Bac University, identified the causes affecting the life skills education for students. From there, propose measures to organize appropriate forms of educational activities outside of class time in order to improve the effectiveness of life skills education for students of Tay Bac University.

Keywords: Life skills, education, students, educational activities outside of class time.

Ngày nhận bài:	3/16/2023
Ngày nhận đăng:	7/13/2023
Liên lạc:	lovan@utb.edu.vn